

Mẫu I.2.14

Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư

(Do cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư quyết định)

Điểm b khoản 3 Điều 65 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số do cấp ngày

Căn cứ Quyết định số ngày của quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của (tên cơ quan đăng ký đầu tư);

Căn cứ Biên bản giữa Cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư (văn bản, tài liệu là căn cứ trực tiếp để ngừng hoạt động của dự án đầu tư);

Xét văn bản của (cơ quan có thẩm quyền, nếu có);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ngừng hoạt động một phần / toàn bộ của dự án đầu tư:

- Tên dự án:

- Mã số dự án/ số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số/ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số do (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày và điều chỉnh ngày

- Tổ chức kinh tế thực hiện dự án: (tên tổ chức kinh tế). Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức số: do.....(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày và điều chỉnh ngày
- Phạm vi dự án ngừng hoạt động (một phần hoặc toàn bộ dự án):
- Thời gian ngừng hoạt động: từ ngày đến ngày
- Lý do ngừng (ghi rõ lý do theo khoản 2 Điều 35 Luật Đầu tư):
.....

Điều 2: Nhà đầu tư có trách nhiệm tiếp tục thực hiện dự án khi hết thời gian ngừng nêu tại Điều 1 khi khắc phục được lý do ngừng hoạt động và tuân thủ các theo quy định của pháp luật khi tiếp tục thực hiện dự án.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Quyết định này được lập thành (bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan liên quan (nếu có);
- Lưu VT,

THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)